

BẢN TIN HÀNG NGÀY

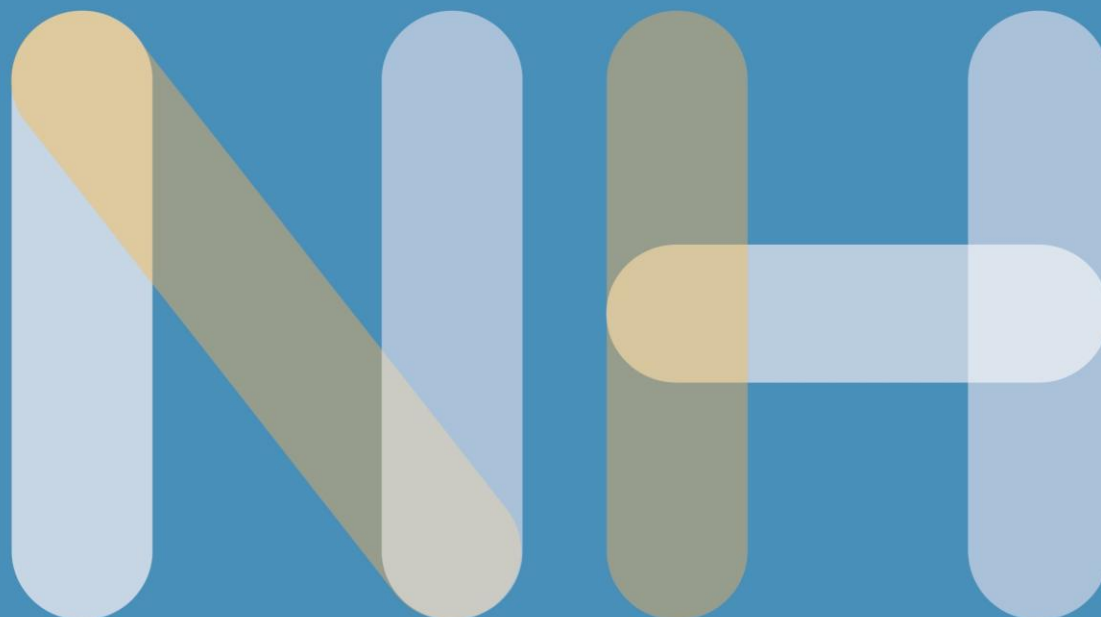
04 tháng 9 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

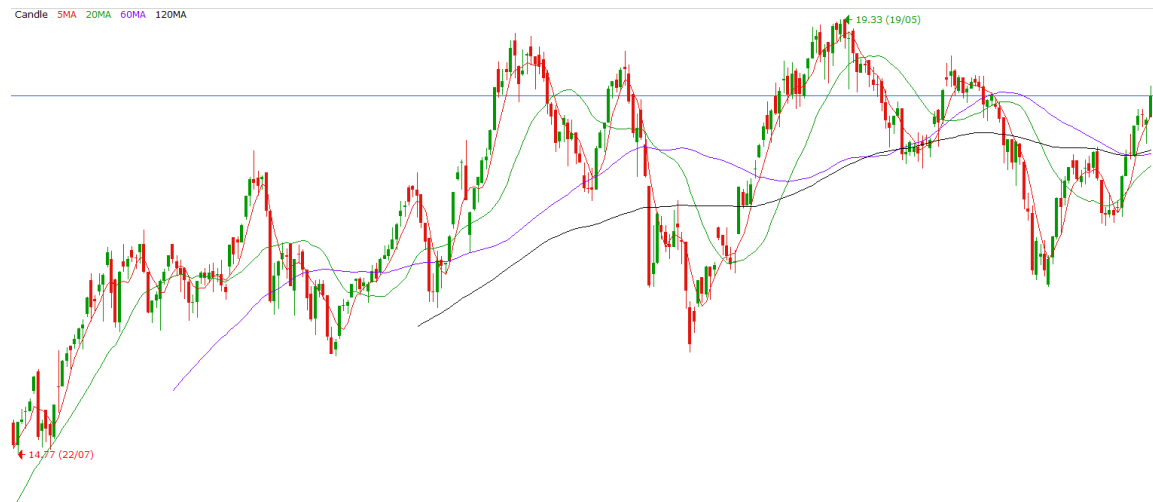


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



VIC tăng 4.7% và tăng 25% chỉ trong 8 phiên giao dịch

- Vn-Index tăng mạnh ngay đầu ngày và đi ngang tại vùng giá cao này trong suốt thời gian còn lại
- VIC tăng 4.7%, 4 cổ phiếu nhóm VIN đóng góp 22.8 điểm vào mức tăng của Vn-Index
- Nhóm chứng khoán tăng nhẹ, nhờ kỳ vọng quỹ FTSE đang trong quá trình mua vào khi TTCK Việt Nam được nâng hạng
- Ngoài ra, còn vài mã tăng tốt khác như VPB STB TCX BVH NLG DGC
- Tuy vậy, số mã giảm vẫn gấp 1.4 lần số mã tăng, độ rộng thị trường vẫn thiên về chiều giảm
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 7.6% so với ngày trước đó.

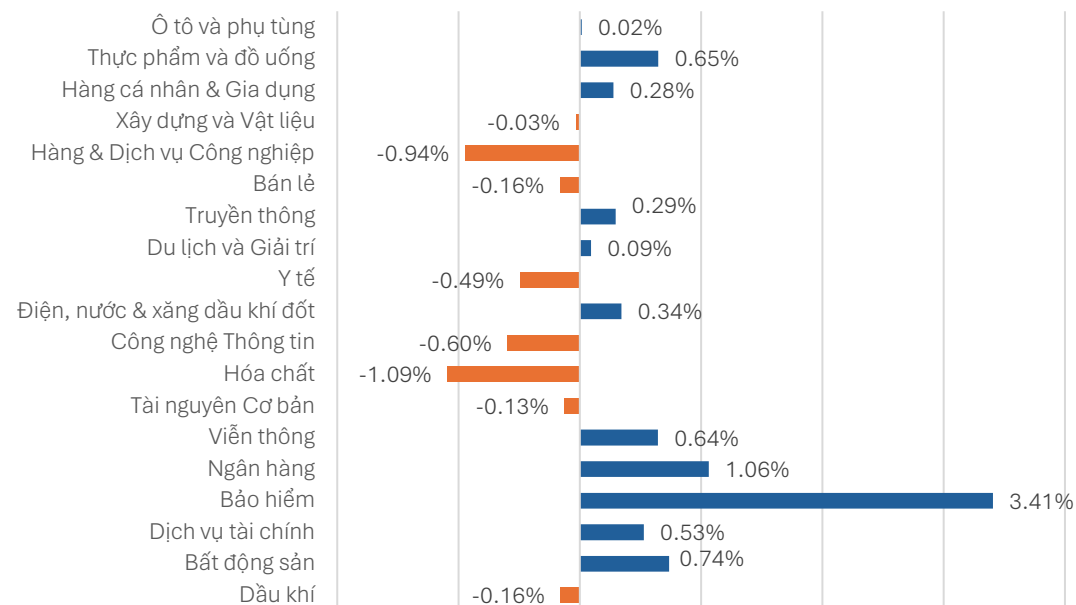


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,853.1	282.5	127.9
(+/-)	25.36	0.29	0.16
(%)	1.39%	0.10%	0.13%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	501	37	22
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	13,712	590	284
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	94	8	17
Số mã tăng	128	66	127
Số mã giảm	176	76	127
Số mã giá không đổi	74	61	105

1.

Nhận định thị trường

- Hôm nay, Thủ tướng phát biểu: NHNN tìm điểm cân bằng giữa lạm phát và tăng trưởng, cho thấy chính sách tiền tệ có thể sẽ có sự thay đổi theo hướng kiềm chế lạm phát.
- Ngoài ra, Vn-Index cũng đã đi vào vùng kháng cự, áp lực bán sẽ bắt đầu gia tăng
- VIC cũng đã tăng 25% trong 8 phiên giao dịch, và rủi ro điều chỉnh sẽ lớn dần, khi VIC điều chỉnh sẽ ảnh hưởng mạnh tới tâm lý thị trường
- Tóm lại, nhà đầu tư nên hạn chế mua mới từ hôm nay, canh bán ra chốt lãi.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.59	1.63
2	Nguyên vật liệu	10.58	1.44
3	Công nghiệp	11.64	1.69
4	Hàng Tiêu dùng	13.28	2.23
5	Dược phẩm và Y tế	14.22	1.49
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.40	3.43
7	Viễn thông	19.49	6.02
8	Tiện ích Cộng đồng	10.76	1.71
9	Tài chính	18.61	2.91
10	Ngân hàng	8.58	1.43
11	Công nghệ Thông tin	12.52	2.53

2.

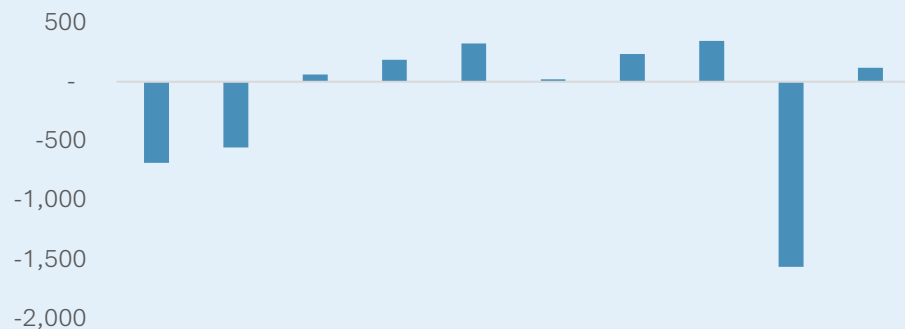
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
STB	3.76%	HDG	4.79%	DSC	1.88%	VNM	1.14%	CTD	0.49%	ACG	0.78%	GEG	1.58%	DGC	4.90%
VPB	3.15%	VIC	4.74%	HCM	1.34%	MCM	0.94%	CTR	0.13%	HPG	0.46%	BWE	0.84%	PHR	0.82%
VIB	2.38%	NLG	4.47%	TVS	0.36%	SAB	0.78%	HTI	0.00%	NKG	-0.46%	REE	0.66%	AAA	0.56%
TCB	1.56%	VHM	2.45%	ORS	0.00%	VHC	0.77%	VGC	0.00%	PTB	-0.47%	TDM	0.51%	CSV	0.46%
TPB	1.38%	TCH	2.09%	VIX	-0.36%	SBT	0.66%	HHV	-0.20%	HSG	-0.47%	PGV	0.23%	VFG	0.00%
NAB	0.87%	VRE	0.76%	AGR	-0.38%	BAF	0.15%	VCG	-0.32%	DHC	-1.52%	PPC	0.00%	DCM	-0.15%
SHB	0.84%	KBC	0.18%	EVF	-0.40%	FMC	0.00%	BMP	-0.63%			GAS	0.00%	GVR	-0.63%
LPB	0.41%	VPI	0.15%	DSE	-1.11%	MSN	0.00%	PC1	-0.74%			TMP	0.00%	DPR	-0.94%
VCB	0.34%	QCG	0.00%	CTS	-1.28%	KDC	0.00%	CII	-2.06%			SHP	-0.16%	DPM	-2.15%
BID	0.14%	KOS	0.00%			PAN	-0.26%					PGD	-0.22%		
ACB	0.00%	DXG	0.00%			ASM	-0.71%					VSH	-0.24%		
HDB	0.00%	BCM	-0.12%			BHN	-0.95%					NT2	-0.24%		
EIB	0.00%	SZC	-0.25%			HAG	-1.06%					POW	-0.77%		
MBB	-0.24%	PDR	-0.41%			ANV	-1.17%					CHP	-2.30%		
CTG	-0.32%	CRE	-0.46%			DBC	-1.47%								
MSB	-1.50%	SIP	-0.61%												
OCB	-3.21%	NVL	-0.76%												
SSB	-4.38%	SJS	-0.85%												
		DXS	-0.85%												
		DIG	-1.33%												
		IJC	-1.50%												
		HDC	-1.68%												
		KDH	-1.70%												

3.

Giao dịch khối ngoại

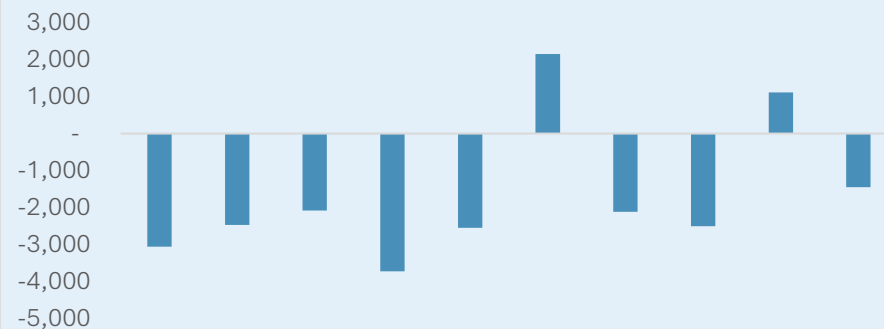
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VIC	HOSE	509.26	354.70	154.56
2	VHM	HOSE	353.23	220.15	133.09
3	MCH	HOSE	117.21	15.83	101.37
4	VPB	HOSE	142.15	45.42	96.73
5	FPT	HOSE	89.04	19.26	69.78
6	STB	HOSE	99.81	35.20	64.61
7	BAF	HOSE	37.64	2.54	35.10
8	VIB	HOSE	42.93	13.27	29.66
9	TPB	HOSE	28.11	2.06	26.05
10	SHB	HOSE	48.72	22.90	25.82
11	HDG	HOSE	24.63	2.88	21.75
12	HCM	HOSE	20.44	1.93	18.51
13	VNM	HOSE	270.52	254.42	16.10
14	LPB	HOSE	23.36	7.68	15.68
15	VRE	HOSE	47.31	32.53	14.78

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	DXG	HOSE	5.54	124.08	- 118.54
2	VCB	HOSE	45.31	124.79	- 79.48
3	HPG	HOSE	28.09	99.65	- 71.56
4	ACB	HOSE	38.33	91.92	- 53.59
5	HDB	HOSE	24.23	74.82	- 50.59
6	KDH	HOSE	0.74	51.04	- 50.30
7	NVL	HOSE	3.43	37.78	- 34.35
8	CTG	HOSE	18.38	45.37	- 26.99
9	MBB	HOSE	14.59	36.72	- 22.13
10	OCB	HOSE	0.80	21.61	- 20.80
11	POW	HOSE	0.42	20.88	- 20.47
12	GMD	HOSE	12.88	33.21	- 20.32
13	DGC	HOSE	2.37	17.94	- 15.57
14	DCM	HOSE	0.37	14.38	- 14.00
15	NAF	HOSE	0.86	14.51	- 13.65

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	95.92	0.57%	8.36%	57.63%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	91.75	0.81%	9.84%	59.79%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,473.30	2.00%	-2.78%	3.41%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,605	-0.04%	-0.02%	1.93%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,285	0.10%	0.10%	-0.35%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,810	-0.23%	-0.31%	-3.77%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	6.00%	4.81%	4.81%	4.23%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.67%	0.00%	0.00%	0.60%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.86%	0.00%	-0.01%	0.68%

Tăng trưởng huy động vốn đến ngày 22/8 đạt 8,77% cao hơn mức tăng tín dụng

Ngày 3/9, Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Quốc Phương cho biết thanh khoản ngắn hạn của hệ thống ngân hàng đã có sự cải thiện rõ rệt. Tính đến ngày 22/8, huy động vốn bằng VND ghi nhận mức tăng 8,77% so với đầu năm và chính thức vượt qua tốc độ tăng trưởng dư nợ tín dụng VND là 8,38%.

Thủ tướng Chính phủ chỉ Ngân hàng nhà nước thường xuyên đánh giá "điểm cân bằng" giữa yêu cầu kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng, xác định ngưỡng cảnh báo; chủ động sử dụng các công cụ thuộc thẩm quyền để phát huy tối đa hiệu quả chính sách, giữ ổn định thanh khoản, phấn đấu giảm lãi suất cho vay.

5.

Bản tin doanh nghiệp



TPC: Nhựa Tân Đại Hưng chi tối đa 56 tỷ đồng mua 4 triệu cổ phiếu quỹ để hủy

Công ty cổ phần Nhựa Tân Đại Hưng (TPC) ngày 3/9/2026 công bố thông báo mua lại cổ phiếu quỹ, với tổng khối lượng đăng ký 4 triệu cổ phiếu, chiếm gần 24% lượng cổ phiếu lưu hành nhằm mục đích giảm số lượng cổ phiếu đang lưu hành, từ đó tăng tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông trong các năm tới từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Trước giao dịch, công ty không nắm giữ cổ phiếu quỹ nào.

Giao dịch dự kiến diễn ra từ ngày 14/9/2026 đến ngày 13/10/2026, theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.



HUT: Đến giữa năm 2026 VETC thu hẹp lỗ lũy kế xuống còn hơn 420 tỷ đồng

Theo báo cáo tài chính giữa niên độ 2026 đã được soát xét và nộp lên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), 6 tháng đầu năm, Công ty CP VETC đạt 327,1 tỉ đồng doanh thu, tăng 17,3% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 53,2 tỉ đồng, tăng gần 9%.

Đến ngày 30-6, khoản lỗ lũy kế của VETC ở mức hơn 420,47 tỉ đồng, giảm 47,85 tỉ đồng so với cuối năm 2025. Khoản lỗ này chủ yếu hình thành trong những năm đầu triển khai hệ thống thu phí không dừng, khi VETC phải đầu tư lớn vào công nghệ, thiết bị và hạ tầng trước khi hình thành nguồn thu tương ứng.



SEA: SCIC muốn thoái toàn bộ 63,38% vốn điều lệ của SeaproDEX

Theo thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) đăng ký bán đấu giá toàn bộ 79,228 triệu cổ phiếu SEA, tương đương 63,38% vốn điều lệ Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP (SeaproDEX, mã SEA). Phiên đấu giá dự kiến diễn ra vào 9h ngày 29/9/2026 tại HNX. Giá khởi điểm cho cả lô lên tới hơn 8.509 tỷ đồng, tương đương khoảng 107.400 đồng/cổ phiếu. Mức giá này tương ứng định giá SeaproDEX khoảng 13.400 tỷ đồng.

6.

Lịch sự kiện

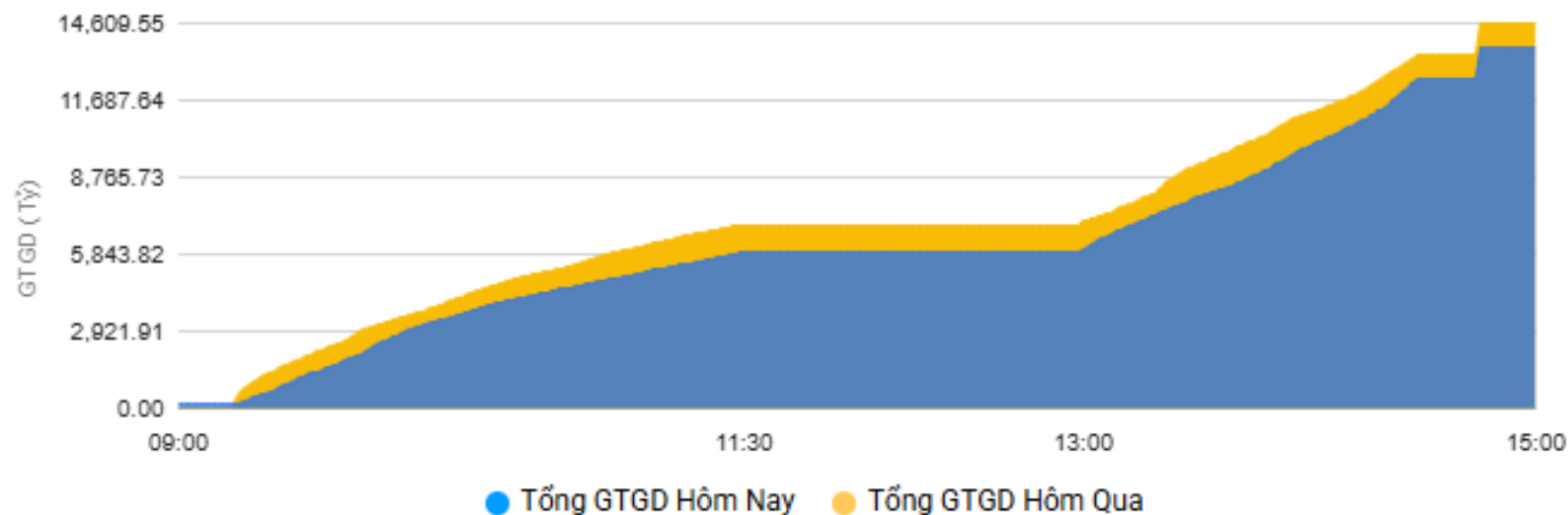
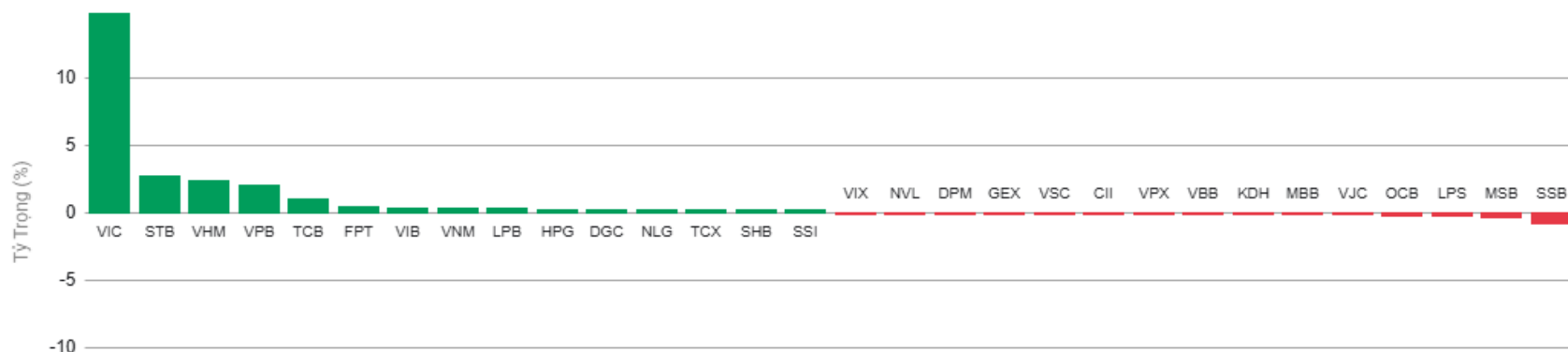
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
ITC	07/09/2026		Phát hành cổ phiếu	6%	
VPI	07/09/2026		Phát hành cổ phiếu	10%	
PMB	07/09/2026	28/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
NJC	07/09/2026	10/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
ITC	07/09/2026	10/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4%	400
HHN	07/09/2026	10/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
PLE	07/09/2026	28/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
DP1	08/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25%	2,500
VAV	08/09/2026	09/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PTB	08/09/2026	30/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DNC	08/09/2026	09/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DIG	08/09/2026		Phát hành cổ phiếu	6.00%	
HAD	08/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
BPC	08/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
SHC	09/09/2026	24/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PDN	09/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
HUB	09/09/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
HUB	09/09/2026	29/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	27,800	22.3%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,700	36.1%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,600	14.4%	Link	Link
MBB	29/8/2024	27/3/2026	30,380	20,550	47.8%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	22,200	21.6%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,200	18.3%	Link	Link
CTG	28/11/2024	27/03/2026	41,300	31,400	31.5%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	58,900	22.2%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	36,500	30.7%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	77,300	-24.1%	Link	Link
HPG	13/01/2025	9/2/2026	30,636	21,700	29.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	4/3/2026	12,420	10,600	10.4%	Link	Link
NKG	7/3/2025	12/2/2026	14,500	10,750	13.5%	Link	Link
VSC	18/06/2025	6/3/2026	27,450	13,900	97.5%	Link	Link
HAH	31/3/2025	5/3/2026	59,455	47,200	26.0%	Link	Link
PVT	17/7/2025	10/3/2026	24,000	20,200	18.8%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	25,700	57.2%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	42,000	17,300	100.0%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	18,246	11,800	45.8%	Link	Link
DXS	15/1/2025	4/12/2025	12,000	5,800	37.9%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	27,100	49.4%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	42,300	96.2%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	26,500	11.7%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	75,200	-0.3%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,700	79.9%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	12,200	52.5%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	142,700	19.1%	Link	Link
MWG	13/2/2026	13/2/2026	106,500	73,100	45.7%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	19,200	26.4%	Link	Link
DGW	23/04/2026	23/04/2026	49,000	40,050	22.3%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (04/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	61,900	21.2%		Link
ANV	05/06/2026	05/06/2026	31,000	16,950	82.9%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	52,500	42.9%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	84,000	61,800	35.9%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	33,650	33.7%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,550	36.1%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	29,100	54.6%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,900	51.3%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	31,900	71.0%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	46,500	26.9%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

